

Bản án số: 280/2022/HS-ST  
Ngày: 28/9/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Ngọc

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phan Thanh Bắc  
2. Ông Lò Văn Lả

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lò Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa:**  
Ông Nông Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 263/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 284/2022/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Quàng Văn L, tên gọi khác: không; Sinh năm: 1963 tại Điện Biên;

Nơi cư trú: Bản L, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 02/10; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quàng Văn B (đã chết) và bà Quàng Thị L, có vợ là Lò Thị Đ và có 04 con. Tiền án: 02 tiền án. Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 37/2015/HSST ngày 05/02/2015. Năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 132/2018/HSST ngày 22/5/2018; tiền sự: không; Nhân thân: Ngoài hai lần phạm tội nêu trên bị cáo không bị xử lý về hành vi vi phạm gì khác. Bị cáo bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 09/6/2022, sau đó bị tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Lò Văn T, tên gọi khác: không; Sinh năm: 1986 tại Điện Biên;

Nơi cư trú: Bản N, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn V (đã chết) và bà Lò Thị O, bị cáo có vợ là Lò Thị H (đã ly hôn) và 02 con. Tiền án: 01 tiền án, năm

2015 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 08 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy tại bản án số 63/2015/HSST ngày 15/4/2015; tiền sự: không; Nhân thân: Ngoài lần phạm tội trên, bị cáo không bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật gì khác. Bị cáo bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 09/6/2022, sau đó bị tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 09/6/2022 khi Quàng Văn L đang ở nhà của mình thuộc bản L, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì có Lò Văn T đến hỏi mua Heroine. L đồng ý và bán cho T 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T đi về. Đến 06 giờ 30 phút cùng ngày khi đi về đến khu vực bản Món, xã Thanh Luông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên thì T bị Tổ công tác Đoàn biên phòng Thanh Luông bắt quả tang thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,13 gam T đang cầm ở tay trái. Hồi 11h 50' ngày 09/6/2022, Đoàn biên phòng Thanh Luông khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của L đã phát hiện thu giữ 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng là tiền bán ma túy cho T mà có tại túi quần bên phải L đang mặc.

L khai nguồn gốc số ma túy bán cho T là do vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 08/6/2022 L đi bộ từ nhà đến khu vực bản Hồng Léch Cuông, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên gặp và mua được của một đàn ông không biết tên, địa chỉ được 01 gói Heroine với giá 60.000 đ nhằm để sử dụng và bán lẻ. Sau khi mua được L mang về cất giấu tại giường ngủ, ngày hôm sau thì bán cho T.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Các bị cáo nhất trí và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra của cơ quan điều tra; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Bản cáo trạng số: 179/CT-VKSĐB ngày 25/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Quàng Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Lò Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Quàng Văn L từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn T với mức hình phạt từ 16 tháng đến 19 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự

và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số vật chứng thu giữ của Lò Văn T 0,15 gam Heroine đã sử dụng phục vụ giám định hoàn lại 0,09 gam. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đ do L bán ma túy cho T mà có. Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo L: Bị cáo đã biết lỗi, bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo T: Bị cáo đã biết lỗi, bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo:

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 09/6/2022 tại nhà của mình thuộc bản L, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên Quảng Văn L đã bán trái phép cho Lò Văn T 01 gói Heroine có khối lượng 0,13 gam thu được 100.000 đồng.

Hồi 06 giờ 30 phút ngày 09/6/2022, tại khu vực bản Món, xã Thanh Luông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên Lò Văn T đã tàng trữ trái phép 0,13 gam Heroine với mục đích để sử dụng.

Các hành vi trên đây của L và T đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. L, T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi bán trái phép cho Lò Văn T 01 gói Heroine có khối lượng 0,13 gam của Quảng Văn L đã đủ cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy; L đã được xác định là tái phạm tại bản án số 132/2018/HSST ngày 22/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do cố ý nên lần này L phạm tội trong trường hợp tái phạm nguy hiểm

Hành vi trên của các bị cáo đã được chứng minh tại các biên bản: bắt người phạm tội quả tang, khám xét khẩn cấp, bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ đồ vật tài liệu, niêm phong, mở niêm phong vật chứng của vụ án, tại kết luận giám định, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa.

Như vậy, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ xác định bị cáo L và bị cáo T có tội. Bị cáo L đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo T đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy

định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi của L có tính chất rất nghiêm trọng, Hành vi của T có tính chất nghiêm trọng. Các hành vi này đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an và an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo L xuất phát từ động cơ vụ lợi và nghiện chất ma túy, coi thường pháp luật; mục đích của bị cáo khi thực hiện hành vi là nhằm hưởng lợi, kiếm lời, thỏa mãn ham muốn cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo T xuất phát từ động cơ nghiện chất ma túy, coi thường pháp luật; mục đích của bị cáo là thỏa mãn ham muốn của cá nhân.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo T đã bị kết án tại bản án số 63/2015/HSST ngày 15/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” qui định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của từng bị cáo; nhằm thể hiện tính nghiêm minh, nghiêm khắc và răn đe của pháp luật với tội phạm và những hành vi vi phạm pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đủ sức răn đe đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đề xuất áp dụng đối với các bị cáo là có cơ sở cần chấp nhận.

[3] Về vật chứng vụ án:

Hội đồng xét xử xét thấy: 0,13 gam Heroine đã sử dụng giám định hoàn lại 0,09 gam thu giữ của Lò Văn T là chất Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đ thu giữ của L đây là tiền do L phạm tội mà có.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, là đối tượng có thu nhập thấp, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và không có tài sản gì có giá trị lớn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo là 200.000 đồng.

[6] Về các vấn đề có liên quan khác: Quàng Văn L khai mua ma túy của một người không biết tên, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập việc xử lý đối với những người này.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng này đều đảm bảo tính hợp pháp.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo Quàng Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Quàng Văn L 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, bị tạm giữ (09/6/2022).

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, bị tạm giữ (09/6/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,13 gam Heroine đã sử dụng giám định hoàn lại 0,09 gam thu giữ của Lò Văn T;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 (Một trăm nghìn) đồng thu giữ của Quảng Văn L.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/8/2022 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.)*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Quảng Văn L, Lò Văn T mỗi người phải chịu số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 28/9/2022.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát huyện DB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện DB;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Sở tư pháp tỉnh DB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thanh Ngọc**